

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HSPT

Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đệ

Các Thẩm phán:

1/ Ông Triệu Quốc Hiếu

2/ Ông Nguyễn Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2019/HSPT ngày 15/10/2019 đối với bị cáo Võ Thanh V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện VL.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Võ Thanh V**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1989 tại huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp Hiếu Thọ, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Q và bà Trần Kiều L (chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh V có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Ngày 09/5/2019, tại nhà V có tổ chức uống rượu gồm có V, T, Tr, M và một số người bạn của Tr. Đến khoảng 10 giờ thì nghỉ rồi hẹn nhau cùng đến nhà M để uống rượu tiếp. V điều khiển xe mô tô 64H4-0417 của anh Tr chở anh Tr ngồi phía sau trên đường tỉnh lộ 906. Khi đến khu vực ấp Hiếu Xuân Đông, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm thì ghé vào tiệm hớt tóc cắt đường để V cắt tóc. Sau khi cắt tóc xong, V tiếp tục điều khiển xe mô tô 64H4-0417 chở anh Tr theo hướng từ xã Hiếu Nhơn đến xã Hiếu Thành để đến nhà M. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Hiếu Văn, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, V điều khiển xe với vận tốc khoảng 40 đến 50km/h và quay mặt về phía sau để nói chuyện với anh Tr. V không phát hiện xe ô tô tải 64C-071.47 do anh Nguyễn Tấn A điều khiển cùng chiều phía trước và xe ô tô tải loại xe ben 64C-037.47 do ông Trần Văn N điều khiển theo hướng ngược lại. Lúc này, anh A và ông N điều khiển xe ô tô tải giảm tốc độ và cho xe đi thẳng để né tránh nhau vượt qua. Đối với V, sau khi quay mặt về phía sau nói chuyện với anh Tr, khi quay lại nhìn thấy khoảng cách giữa xe mô tô do V điều khiển cách đuôi xe ô tô tải do anh A điều khiển khoảng 04 mét, V không phát hiện xe ô tô tải do ông N điều khiển theo hướng ngược lại nên V đạp thắng xe trượt trên mặt đường đồng thời điều khiển xe mô tô lệch sang bên trái để vượt xe ô tô tải do anh A điều khiển. Khi xe mô tô của V vượt lên đến ngang đuôi xe của anh A thì tay cầm bên phải của xe mô tô do V điều khiển va chạm vào mặt ngoài phía bên trái của thùng xe ô tô tải do anh A điều khiển dẫn đến xe mô tô 64H4-0417 do V điều khiển ngã xuống mặt đường. Lúc V điều khiển xe 64H4-0417 vượt xe ô tô tải do anh A điều khiển thì xe ô tô tải ben do ông N điều khiển đã đến ngang đầu xe ô tô tải do anh A điều khiển nên ông N phanh xe và đánh lái ra lề phải hướng đi để né tránh nhưng bánh trước bên trái của xe ô tô tải ben trượt trên mặt đường về trước cán lên người của anh Tr, đẩy anh Tr trượt về trước một đoạn rồi dừng lại trong lề cỏ bên phải của hướng đi.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường 02 chiều có vạch kẻ đường phân chia thành 02 làn đường riêng biệt, mặt đường trải nhựa rộng 5,70m, bằng phẳng, đoạn đường thẳng không chướng ngại vật. Điểm va chạm giữa xe mô tô 64H4-0417 với xe ô tô tải 64C-037.47 với nạn nhân Tr nằm trên mặt đường trái.

Tại bản án sơ thẩm số: 31/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, đã xử phạt bị cáo Võ Thanh V: 02 năm tù về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/9/2019, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo với lý do án sơ thẩm xử bị cáo là quá nặng, chưa xem xét đúng các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo và xin cho bị cáo hưởng án treo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn có cha già bệnh, bị cáo là

trụ cột gia đình đồng thời bị cáo không có ý định vượt xe tải mà do xe tải chạy chậm lại đột ngột nên bị cáo xử lý không kịp mới xảy ra va chạm. Cáo trạng xác định bị cáo lỗi vượt xe tải là không chính xác.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thanh V thừa nhận vào ngày 09/5/2019 bị cáo có uống rượu và lái xe chở bị hại gây tai nạn làm bị hại chết. Lỗi là do bị cáo uống rượu có nồng độ cồn trong người vượt mức quy định, bị cáo vừa lái xe vừa quay mặt về phía bị hại (ngồi sau xe bị cáo) để nói chuyện. Trong khi đó bị cáo không quan sát phía trước gần bị cáo có xe ô tô tải và xe tải ben đang chạy hướng ngược lại về phía bị cáo, khi phát hiện ra hai xe phía trước thì bị cáo xử lý không kịp dẫn đến tai nạn làm cho bị hại bị xe tải ben cán qua người tử vong tại hiện trường. Xe ô tô tải và xe tải ben không có lỗi.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo ở cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ và các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với án sơ thẩm xử bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm nghiêm trọng đến quy định về tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo lái xe khi trong người có nồng độ cồn vượt mức quy định, lái xe không chú ý quan sát đồng thời vượt xe tải không đúng làm cho bị cáo và bị hại ngã xuống đường, bị hại bị xe tải ben cán qua người dẫn đến tử vong tại hiện trường; gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được.

Xét án sơ thẩm xử đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng ở các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không nặng so với hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo cần phải được xử lý bằng một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, vì hiện nay tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, hậu quả thì rất khó lường. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh V. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 31/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện VL.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh V: 02 (hai) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- TANDTC: 1;
- VKSND TVL: 1;
- TA+Chi cục THA HVL: 2;
- SỞ TƯ PHÁP: 1;
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- UBND xã Hiếu Thành: 1;
- Bị cáo: 1;
- Phòng KTNV và THA: 1;
- Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Hoàng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Nguyễn Hữu Tuấn

Nguyễn Hoàng Đệ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- VKSND TC: 1;
- VKSND TVL: 1;
- TA+Chi cục THA H.Trà Ôn: 3;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- Ủy ban nhân dân xã An Phú Tân: 1;
- TTG+BC: 2;
- Phòng KTNV và THA: 1;
- TNV: 1;
- Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Văn Hòa